

Bản án số: 17/2018/HC-PT

Ngày: 22/01/2018

V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Tự**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Phước Thanh**

Ông **Trương Công Thi**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Đình Vân Hiền**, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Phước Thanh**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 25/2017/TLPT-HC ngày 29 tháng 10 năm 2017 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 47/2017/HC-ST ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 25A/2018/QĐ-PT ngày 05 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị S** - Sinh năm: 1962

Trú tại: thôn T, Xã M, Huyện P, Bình Định.

2. Người bị kiện: Chủ tịch UBND huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hữu D - Phó Chủ tịch UBND huyện P.

(Văn bản ủy quyền số 12/GUQ-UBND ngày 07.7.2017 của Chủ tịch UBND huyện P).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- UBND huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hữu D - Phó Chủ tịch UBND huyện P.

(Văn bản ủy quyền số 12/GUQ-UBND ngày 07.7.2017 của Chủ tịch UBND huyện P).

- UBND xã M, Huyện P, Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn M-Chủ tịch UBND xã M.

- Ông Lê Hữu Cầu - sinh năm: 1960

Trú tại: thôn T, Xã M, Huyện P, Bình Định.

4. Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị S.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện bà Nguyễn Thị S trình bày:

Nguồn gốc đất của hộ bà Nguyễn Thị S, thuộc thửa đất số 158, tờ bản đồ giải thửa số 3 gia đình bà sử dụng để trồng trọt từ năm 1975 cha mẹ chết để lại đến nay không có tranh chấp.

Năm 2004 thực hiện dự án xây dựng trường Tiểu học Xã M với diện tích 3.784m², diện tích còn lại 26.692m² quy hoạch mở đất để sử dụng vào mục đích nâng mặt bằng xây dựng công trình ở địa phương.

Năm 2007, UBND xã M tiến hành lập phương án đền bù thiệt hại tài sản trên đất cho hộ gia đình bà S là 10.005.000 đồng (mười triệu không trăm lẻ năm nghìn đồng) để khai thác các loại cây trồng và di chuyển 02 mộ đất để UBND xã M quy hoạch mở đất để lấy đất nâng mặt bằng các công trình xây dựng.

Không đồng ý với giá trị bồi thường về đất và tài sản trên đất nói trên, ngày 28/02/2017 bà Nguyễn Thị S đã có đơn khiếu nại đến UBND huyện P yêu cầu nhận lại phần đất thửa số 158, tờ bản đồ số 03.

Ngày 10/5/2017 Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 10.5.2017 v/v giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị S.

Ngày 05/6/2017 bà Nguyễn Thị S nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định yêu cầu hủy Quyết định 3292/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện P, với lý do bà cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm và bà S yêu cầu giao phần thửa đất nói trên để gia đình bà sản xuất. Nếu thu hồi thì đề nghị đền bù đất hoặc đổi đất cho bà sản xuất.

Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện P trình bày:

Tại thửa đất số 158, tờ bản đồ số 3, loại đất chưa sử dụng (hoang đồi núi) do UBND xã MC (nay là Xã M) quản lý từ năm 1985, đến năm

1995 thực hiện phương án giao quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài theo Nghị quyết số 64/CP của hộ gia đình bà S không kê khai, UBND xã MC tiếp tục lập hồ sơ quản lý tại sổ mục kê trang số 81, quyền số 1 đưa vào sử dụng xây dựng trường học (trường Tiểu học, trường mẫu giáo), quy hoạch mở đất, sử dụng vào mục đích nâng mặt bằng công trình chợ Xã M, và các tuyến đường giao thông nông thôn, đồng thời sử dụng diện tích trên sau khi lấy mở đất quy hoạch khu dân cư là đúng theo quy định của pháp luật về đất đai. Bà S trồng cây lán, chiếm tại thửa đất trên là vi phạm.

UBND xã M lập hồ sơ đền bù thiệt hại cây trồng cho hộ bà Nguyễn Thị S (tự ý trồng cây năm 2000) là đúng quy định tại Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 31/10/2007 của UBND tỉnh Bình Định.

Việc bà Nguyễn Thị S yêu cầu giao phần đất nói trên để gia đình bà sản xuất, nhang khói cho ông bà. Nếu thu hồi thì đề nghị đền bù đất hoặc đổi đất cho bà sản xuất là không có cơ sở.

Do đó Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 v/v giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị S là đúng với quy định của pháp luật. Chủ tịch UBND huyện P không đồng ý hủy Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 10/5/2017.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chủ tịch UBND xã M trình bày:

Thửa đất 158, tờ bản đồ số 3 ở thôn T, Xã M, tại sổ mục kê trang 81 là đất hoang đồi núi, diện tích 30,476m². Nguồn gốc đất trước năm 1975: Là đồn lính Mỹ, sau năm 1975 đến năm 1985 thời kỳ hợp tác hóa nông nghiệp có một số hộ chiếm khai hoang trong đó có cha mẹ bà Nguyễn Thị S tự trồng cây đào, cây keo trên đất.

Năm 1995 thực hiện phương án giao quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài theo Nghị định 64/NĐ-CP của Chính phủ hộ bà S không kê khai thửa đất 158 tờ bản đồ số 3.

UBND xã MC (nay thuộc UBND xã M) tiếp tục lập hồ sơ quản lý tại sổ mục kê trang 81, quyền 1 đất được Nhà nước giao UBND xã quản lý.

Hiện khu đất trên một phần diện tích đã xây dựng trường học, diện tích còn lại quy hoạch mở đất để lấy đất nâng mặt bằng chợ và các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã. Đến năm 2007, UBND xã khai thác mở đất đã

đền bù cây trồng trên đất cho bà Nguyễn Thị S; về đất UBND xã xác định đất của Nhà nước quản lý nên không đền bù về đất cho bà S.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số: 47/2017/HC-ST ngày 11/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị S yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện P và yêu cầu việc thu hồi đất và bồi thường hoặc đổi đất cho bà S sản xuất theo qui định của pháp luật.

Ngày 12/9/2017, bà Nguyễn Thị S có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: Sau năm 1975, thực hiện chính sách quản lý đất đai của Nhà nước, bà S không kê khai đổi với thửa đất số 158 và cũng không có tài liệu thể hiện bà S có quyền sử dụng đổi với thửa đất. Do đó, đề nghị bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Theo hồ sơ quản lý đất đai tại sổ mục kê trang số 81, thể hiện: Thửa đất số 158 tờ bản đồ số 3, diện tích 30.476m², loại đất chưa sử dụng (hoang đồi núi), do UBND xã MC (nay là Xã M) quản lý từ năm 1985. Bà Nguyễn Thị S không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo qui định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 để chứng minh có quyền sử dụng đất đổi với thửa đất số 158.

[2] Năm 1995, thực hiện Nghị định số 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ giao quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài thì hộ gia đình bà S không kê khai đổi với thửa đất này. Tuy nhiên, theo Nghị định 64, bà S được giao quyền sử dụng đất bao gồm 6 thửa đất khác với tổng diện tích 5.282m², trong đó 200m² đất ở nông thôn và 5.082m² đất sản xuất nông nghiệp.

[3] UBND xã MC tiếp tục quản lý thửa đất số 158 và đưa vào sử dụng xây dựng trường học (trường tiểu học, trường mẫu giáo), quy hoạch mở đất sử dụng vào mục đích nâng mặt bằng công trình chợ Xã M, và các tuyến đường giao thông nông thôn, đồng thời sử dụng diện tích đất trên sau khi lấy mở đất quy hoạch khu dân cư là phù hợp với Điều 103 Luật Đất đai năm 2003.

[4] UBND xã M lập hồ sơ đền bù thiệt hại cây trồng cho hộ bà Nguyễn Thị S (tự ý trồng cây năm 2000) là đúng quy định tại Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ.

[5] Việc bà Nguyễn Thị S yêu cầu giao phần đất nói trên để gia đình bà

sản xuất, nếu thu hồi thì đề nghị đền bù đất hoặc đổi đất cho bà sản xuất là không có cơ sở. Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 v/v giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị S là đúng với quy định của pháp luật.

[6] Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyễn Thị S là có căn cứ. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị S, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Bà Nguyễn Thị S phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;
- Điều 103 Luật Đất đai năm 2003;
- Điều 100 Luật Đất đai năm 2013;

Bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị S;

Giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 47/2017/HC-ST ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

1. Bác đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị S về yêu cầu hủy Quyết định số 3292/QĐ-UBND ngày 10/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện P.

2. Án phí hành chính sơ thẩm bà Nguyễn Thị S phải chịu là 300.000đ, đã nộp tại biên lai số 08025 ngày 21/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

3. Án phí hành chính phúc thẩm bà Nguyễn Thị S phải chịu là 300.000đ, đã nộp tại biên lai số 08090 ngày 02/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự

